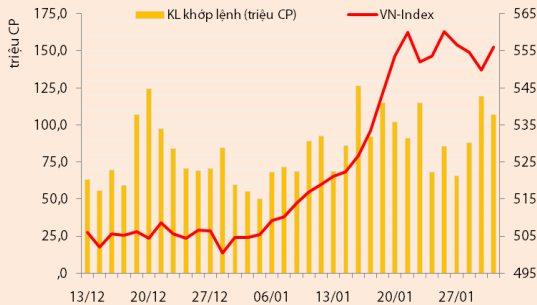
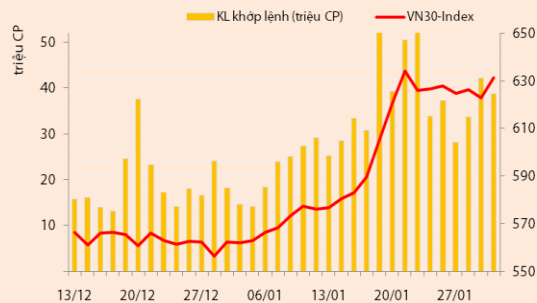



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN & TIN KINH TẾ

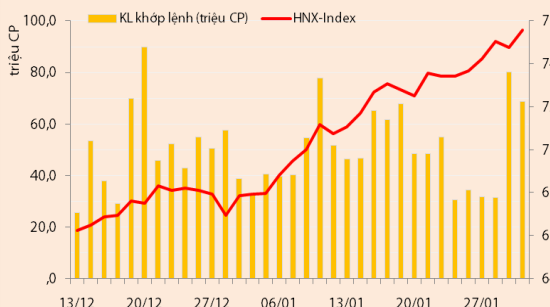
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
10/02/2014	555,90	631,42	75,56
Thay đổi (%)	1,12%	1,38%	1,04%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	106.904.960	38.713.460	68.580.243
Tổng KLGD (CP)	110.186.930	40.987.880	69.442.337
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	1.626,70	829,69	528,59
Tổng GTGD	1.940,83	1.121,69	534,79



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	387,41	358,62	13,25
Giá trị bán (tỷ đồng)	362,75	331,60	5,25
Giao dịch ròng	24,66	27,02	8,00


Nội dung:

- ☐ Các chỉ số tăng điểm trở lại trên cả hai sàn
- ☐ Cập nhật tin vĩ mô nổi bật tháng 1/2014

Các chỉ số tăng điểm trở lại trên cả hai sàn. VNIndex tăng 1,12% lên 555,9 điểm, VN30 tăng 1,38% lên 631,42 điểm và HNIndex tăng 1,04% đạt 75,56 điểm.

Thanh khoản giảm so với phiên trước. Sàn HSX có 106,9 triệu đv được khớp lệnh (-10,5%), ứng với giá trị 1.626,7 tỷ đồng. Con số này trên sàn HNX là 68,58 triệu đv (-14,6%), ứng với giá trị 528,29 tỷ đồng.

Sắc xanh quay trở lại sàn HSX. Giao dịch ngày đầu tuần trở nên sôi động hơn khi đà tăng của VNIndex được giữ vững suốt cả phiên. Đóng góp cho sự bật tăng này đến từ các trụ đỡ của nhóm VN30, với hơn 23 mã tăng trong đó nổi bật là VIC (+2,01%), VCB (+1,8%), MSN (+1,1%). Ngược lại, một số mã giảm trong rổ này trở thành kìm hãm đà tăng của VNIndex như CTG (-0,6%), VSH (-1,23%) và KDC (-1,56%) giảm điểm sau hai phiên tăng trần liên tiếp. BID cũng là một trong những điểm nhấn trong phiên hôm nay khi được khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 13,79 tỷ đồng. Với lực mua lớn, BID ghi nhận mức tăng 2,41% sau ba phiên giảm điểm liên tiếp.

Các cổ phiếu đầu cơ trong phiên giao dịch đầu tuần cũng có sự phân hóa khi nhiều mã tăng như KMR (+4,17%), HAR (+3,7%), ngược lại FLC đứng giá tham chiếu tại 9,600 đồng/cổ phiếu. Xét dưới góc độ ngành, các nhóm ngành tăng khá trong đó ngành xây dựng và vật liệu xây dựng tăng mạnh nhất, ngược lại ngành bảo hiểm có mức giảm nhiều nhất.

Tương tự như HSX, HNX kết thúc với mức tăng nhẹ. Sự tăng điểm ở các cổ phiếu dẫn dắt là nhân tố chính giữ HNX xanh điểm trong phiên này. Trong đó, nổi bật nhất là các mã PVS (+2,2%), SHB (+2,7%), VCG (+1,8%). Về phía các cổ phiếu đầu cơ, PVX bị xả hàng mạnh và đóng cửa ở mức 3,500 đồng/cổ phiếu. Mã này đồng thời cũng đạt khối lượng thanh khoản cao nhất sàn với hơn 18,7 tỷ đồng được khớp lệnh. Trong khi đó SHN ghi nhận mức tăng trần tại 4,200 đồng/ cổ phiếu, khớp lệnh hơn 1,3 triệu cổ phiếu.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau hai phiên giảm điểm vào cuối tuần trước, phiên đầu tuần thị trường đã tăng mạnh trở lại trên hai sàn. Sau khoảng thời gian lưỡng lự tại mốc tham chiếu vào buổi sáng, các chỉ số bắt đầu bứt phá và tăng mạnh theo thời gian cho đến cuối phiên, thanh khoản tiếp tục đứng ở mức cao so với các phiên trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Các mã bluechips ngoài GAS, VNM, BVH đứng giá, còn lại đa số đều tăng khá mạnh như HAG, SSI, MSN, VIC... Khối ngoại vẫn duy trì việc mua ròng dù không còn khá mạnh như thời điểm trước Tết và phiên này dòng tiền của khối này tập trung vào mã BID của ngân hàng BIDV vừa lên sàn thời gian gần đây.

Cập nhật tin tức nổi bật tuần qua, chúng tôi nhận thấy có một số thông tin đáng chú



ý như sau: Theo số liệu về chỉ số PMI mới công bố của HSBC thì lĩnh vực sản xuất của Việt Nam trong tháng 1/2014 đã có sự hồi phục mạnh mẽ với tháng thứ hai tăng liên tiếp, lên 52,1 điểm từ mức 51,8 điểm của tháng trước đó. Báo cáo cũng cho biết rõ hơn về sản lượng tăng mạnh nhất từ tháng 4/2011 và hoạt động mua hàng gia tăng mạnh nhất trong lịch sử khảo sát, số lượng đơn đặt hàng trong nước cũng như xuất khẩu đều tăng khiến cho tình hình việc làm cải thiện. Ngân hàng này cũng vừa đưa ra báo cáo về triển vọng kinh tế vĩ mô tháng 2/2014 với đánh giá khả quan về tiềm năng của Việt Nam. Tình hình thu hút vốn FDI trong tháng đầu năm cũng khá khả quan với tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm là 397 triệu USD, bằng 78% so với cùng kỳ năm ngoái. Vốn giải ngân cao hơn 3,3% so với cùng kỳ năm 2013 khi có đến 465 triệu USD được khối ngoại rót vào các doanh nghiệp. Như vậy, nhìn chung những số liệu kinh tế vĩ mô của tháng đầu năm khá tốt, dự báo nhiều triển vọng cho nền kinh tế Việt Nam tiếp tục có những bước phát triển trong năm Giáp Ngọ này. Từ những cơ sở đó chúng tôi vẫn giữ quan điểm lạc quan cho xu hướng trung và dài hạn của thị trường, tuy nhiên đối với các quan điểm đầu tư ngắn hạn thì thời điểm hiện nay cần cẩn trọng hơn trong quyết định giải ngân bởi sau đợt tăng mạnh trước đó, khả năng điều chỉnh hoặc đi ngang của thị trường là không khó tránh khỏi.



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SÀN HSX:

Sau ba phiên giảm điểm liên tiếp, VN-Index đã có phiên phục hồi khá, với mức tăng 6,14 điểm (tương đương 1,12%), đóng cửa tại 555,9 điểm. Thanh khoản ở mức khá cao, đạt 107 triệu cổ phiếu, giảm nhẹ 10,5% so với phiên trước đó.

Hiện tại VN-Index đang dao động xung quanh vùng kháng cự 560 điểm. Xu hướng tăng sẽ được tiếp tục nếu VN-Index vượt vùng giá này với khối lượng thuyết phục.

Các chỉ báo kỹ thuật đều cho thấy VN-Index đang ở trong giai đoạn điều chỉnh. Đường MACD đang giảm về gần đường tín hiệu. RSI giảm dần từ 88 về vùng 70 điểm. Đường (+DI) đang hướng xuống trong khi đường (-DI) bắt đầu hướng lên.

Vùng 560 điểm là vùng kháng cự khá mạnh, khi tại vùng này xuất hiện hai mô hình đảo chiều giảm điểm Bearish Engulfing vào các ngày 22/1 và 07/2 kèm theo khối lượng cao.

Với kịch bản tích cực, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ dao động tích lũy quanh vùng 550-565 một thời gian nữa trước khi tiếp tục đà tăng.

Với kịch bản kém tích cực hơn, VN-Index có thể điều chỉnh về các mốc 540 và 533 (tương ứng với Fibonacci retracement 38,2% và 50%).

SÀN HNX:

HNX-Index tiếp tục đà tăng sau phiên giảm điểm trước đó. Đóng cửa HNX-Index tăng 0,78 điểm (tương đương 1,04%), đạt 75,56 điểm. Khối lượng giao dịch giảm 14,6% so với phiên trước, đạt 68,6 triệu cổ phiếu.

Kênh tăng giá của HNX-Index vẫn đang tiếp tục, với mục tiêu trước mắt là vùng 77 điểm. HNX-Index vẫn đang tăng, bám sát dải trên của Bollinger Band, xen kẽ các nhịp điều chỉnh ngắn và nhẹ.

Các chỉ báo MACD, RSI vẫn đang duy trì ở trạng thái khả quan. MACD tăng nhẹ trong khi RSI đi ngang ở vùng 80 điểm. Đường (+DI) vẫn ủng hộ xu hướng đi lên, trong khi đường (-DI) đang có giá trị thấp kỷ lục (<4), chỉ thấy xu hướng giảm đang hoàn toàn bị triệt tiêu.

Vùng hỗ trợ của HNX-Index trong trường hợp giảm điểm là vùng 73,5-74 điểm.

QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT:

VN-Index đang dao động giằng co quanh vùng kháng cự 560 điểm, trong khi HNX-Index đang hướng tới mục tiêu 77 điểm. Thị trường đang phân hóa khá mạnh, các cổ phiếu thay nhau tăng giảm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét chốt lời khi đạt kỳ vọng trong những phiên thị trường tăng điểm mạnh. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu.



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Cổ phiếu	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
SSI	23,8	Mua	06/01/2014	18,3	22,0	17,3			Nắm giữ	30,05%	Trung hạn
REE	34,0	Mua	06/01/2014	30,2	35,0	29,0			Nắm giữ	12,58%	Trung hạn
PVC	16,4	Mua	08/01/2014	14,7	16,3	14,2			Nắm giữ	11,56%	Trung hạn
SVC	15,8	Mua	08/01/2014	15,8	17,0	14,8			Nắm giữ	0,00%	Trung hạn
VSH	16,1	Mua	08/01/2014	14,8	18,5	14,3			Nắm giữ	8,78%	Dài hạn
VIP	13,5	Mua	09/01/2014	11,6	14,0	10,6			Nắm giữ	16,38%	Trung hạn
GAS	76,0	Mua	09/01/2014	68,0	75,0	63,0			Nắm giữ	11,76%	Trung hạn
DCL	31,3	Mua	15/01/2014	26,5	29,0	24,0			Nắm giữ	18,11%	Trung hạn
VCG	11,2	Mua	15/01/2014	10,3	13,0	9,00			Nắm giữ	8,74%	Trung hạn
C32	31,0	Mua	21/01/2014	26,6	30,0	24,8			Nắm giữ	16,54%	Ngắn hạn
PAC	21,5	Mua	21/01/2014	19,8	26,0	18,5			Nắm giữ	8,59%	Trung hạn
BMC	44,6	Mua	24/01/2014	41,9	48,0	39,8			Nắm giữ	6,44%	Trung hạn

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

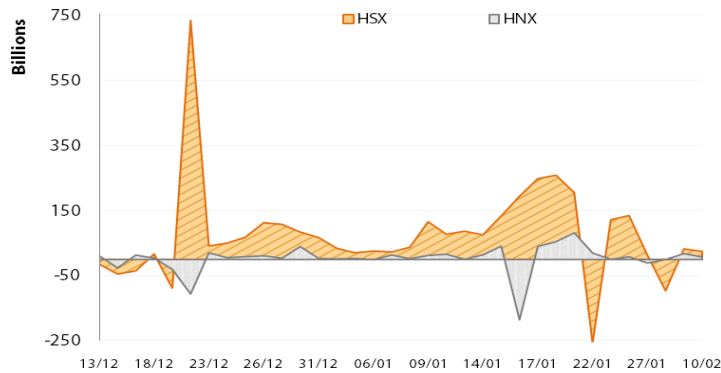
Cổ phiếu	Giá TT	Thay đổi (%)	Khối lượng	Khối lượng bình quân 10 phiên	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn
BVH	46,3	0,00%	483.650	604.937	Tăng	Tăng
CII	21,4	5,42%	1.236.440	745.529	Tăng	Tăng
CSM	42,0	1,20%	763.430	914.211	Tăng	Tăng
CTG	16,6	-0,60%	1.136.920	914.657	Tăng	Đi ngang
DPM	45,4	0,89%	421.230	758.595	Tăng	Tăng
FPT	55,5	3,74%	611.330	628.986	Tăng	Tăng
GMD	35,1	0,00%	394.710	453.360	Tăng	Tăng
HAG	24,3	6,58%	5.720.910	2.772.269	Tăng	Tăng
HCM	28,0	1,08%	502.650	637.271	Tăng	Tăng
HPG	47,8	0,21%	405.900	630.269	Tăng	Tăng
ITA	7,5	1,35%	6.798.620	7.360.408	Tăng	Tăng
MSN	91,5	1,10%	89.050	253.353	Tăng	Tăng
NTL	16,5	6,45%	2.369.430	1.001.045	Tăng	Tăng
OGC	11,5	2,68%	1.948.140	1.535.049	Tăng	Đi ngang
PET	22,1	1,84%	849.030	666.215	Đi ngang	Đi ngang
PGD	47,0	-1,26%	83.930	185.826	Tăng	Tăng
PGS	36,1	-0,28%	603.210	638.801	Tăng	Tăng
PPC	26,1	1,95%	1.592.440	1.471.440	Tăng	Tăng
PVD	71,5	2,14%	189.600	402.886	Tăng	Tăng
PVS	28,5	2,15%	1.712.995	2.263.031	Tăng	Tăng

Ghi chú:

- Danh sách cổ phiếu theo dõi là tập hợp các cổ phiếu có vốn hóa lớn, thanh khoản cao, tình hình kinh doanh ổn định. Tùy theo từng thời điểm mà danh sách này có thể thay đổi, thêm hoặc bớt một số cổ phiếu.
- Danh mục cổ phiếu khuyến nghị đầu tư được lựa chọn từ danh sách cổ phiếu theo dõi.
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Cổ phiếu "Đóng trạng thái" được giữ trong 5 bản tin liên tiếp.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.



GIAO DỊCH CỦA NĐT NƯỚC NGOÀI



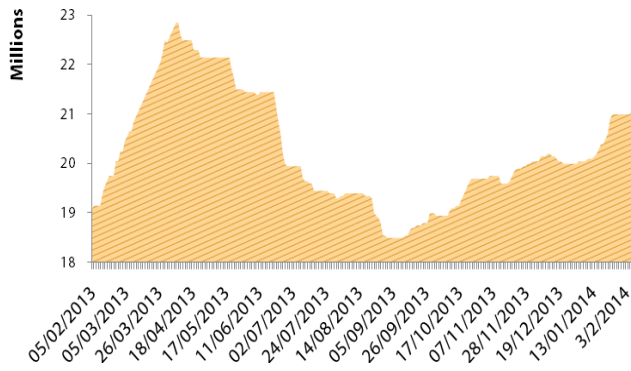
Khối ngoại mua ròng trên cả hai sàn với giá trị đạt 32,6 tỷ. Những mã được mua ròng nhiều nhất là BID (+13,79 tỷ đồng), HAG (+7,78 tỷ đồng), PPC (+7,54 tỷ đồng) trong khi TRA bị bán ròng nhiều nhất ở mức 10,4 tỷ đồng.

Quỹ VNM ETF hiện giao dịch với mức premium +2,95%, trong khi quỹ FTSE ETF giao dịch tại mức discount -0,17%. Lượng ccq đang lưu hành của cả hai quỹ ETFs giữ nguyên không đổi.

DIỄN BIẾN ETF

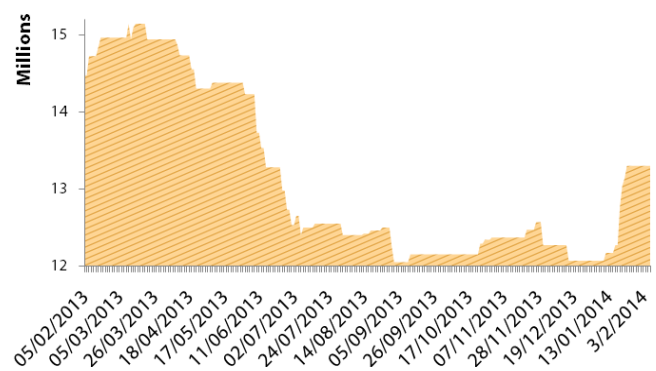
Market Vector Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ

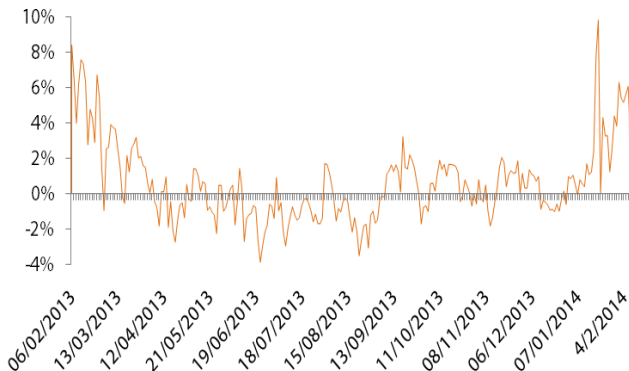


FTSE Vietnam ETF

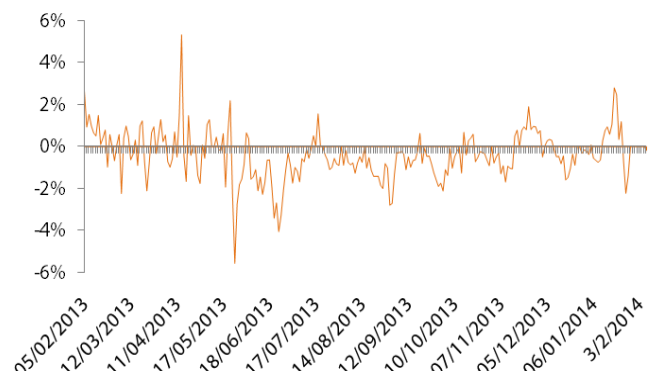
Số lượng chứng chỉ quỹ



Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



Chênh lệch giữa giá và NAV (%)

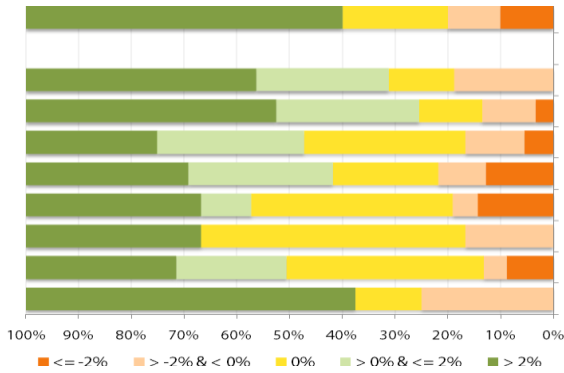




THỐNG KÊ GIAO DỊCH

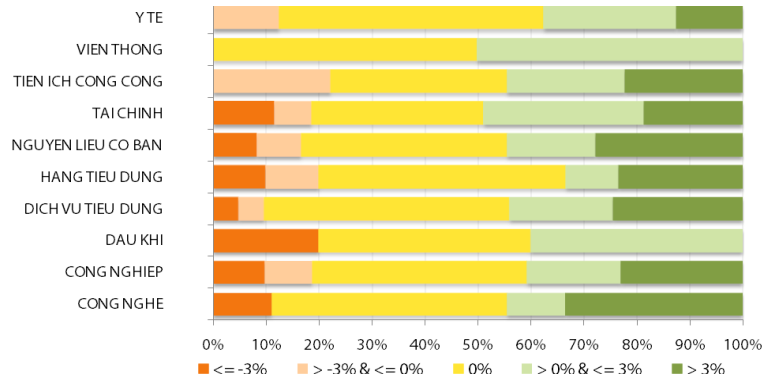
HSX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



HNX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
FCN	26,1	6,97%	21,40%	C47	18,6	-6,85%	0,54%
BSI	6,2	6,90%	-3,13%	SFC	20,8	-6,77%	-3,26%
VHG	9,3	6,90%	8,14%	SPM	26,6	-6,54%	-4,32%
IMP	54,5	6,86%	17,97%	GTA	11,5	-6,47%	4,55%
HBC	18,7	6,86%	10,65%	CCI	11,2	-6,45%	8,74%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±%(T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
CJC	22,0	10,00%	5,26%	ILC	4,5	-10,0%	-10,00%
DNC	8,8	10,00%	10,00%	SDN	21,6	-10,0%	-4,00%
QHD	11,0	10,00%	25,00%	NGC	11,0	-9,84%	-1,79%
VE4	8,8	10,00%	0,00%	AMC	29,6	-9,76%	-8,92%
ALT	12,1	10,00%	10,00%	SDG	19,0	-8,21%	-17,75%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	6,80	6,4	HAG	135,63	8,33
HAG	5,72	5,4	SSI	101,54	6,24
VHG	4,47	4,2	BID	67,92	4,17
SSI	4,36	4,1	ITA	50,65	3,11
BID	4,05	3,8	REE	49,52	3,04

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
PVX	12,98	18,70	SHB	64,50	12,06
PVR	12,55	18,07	PVS	48,66	9,10
SHB	8,46	12,18	PVX	44,63	8,34
SCR	3,02	4,35	PVR	37,68	7,05
KLS	2,74	3,94	KLS	26,31	4,92

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
BID	14,17	0,38	13,79	TRA	0,05	10,42	(10,37)
HAG	8,29	0,50	7,78	DPM	8,05	14,05	(6,00)
PPC	8,47	0,93	7,54	TTF	-	5,73	(5,73)
HPG	14,95	8,87	6,08	ITA	1,68	5,36	(3,68)
STB	4,70	0,00	4,70	VIP	0,77	3,19	(2,42)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
SHB	3,00	0,07	2,93	TC6	0,06	0,78	(0,71)
LAS	2,32	-	2,32	HPC	-	0,16	(0,16)
PVS	3,61	2,85	0,76	KLS	0,14	0,28	(0,13)
VCG	0,70	-	0,70	VCS	-	0,13	(0,13)
SNG	0,53	0,02	0,50	STC	0,00	0,08	(0,07)


LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện	TG ĐK thực hiện quyền	TG chuyển nhượng	Giá (đ/cp)
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2-2013	10/03/2014			
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
L18	20/02/2014	24/02/2014	Cổ tức bằng tiền	14%	2013	25/04/2014			
L18	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SRF	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
LAS	18/02/2014	20/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2013	05/03/2014			
LAS	18/02/2014	20/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
MAFPF1	18/02/2014	20/02/2014	Đại hội nhà đầu tư thường niên 2014						
V15	18/02/2014	20/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VCR	18/02/2014	20/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VTV	14/02/2014	18/02/2014	Cổ tức bằng tiền	8%	2013	26/03/2014			
VTV	14/02/2014	18/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VIG	13/02/2014	17/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
DXP	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Cổ tức bằng tiền	15%	2013	07/04/2014			
HRC	12/02/2014	14/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	28/02/2014			
LAF	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
MDC	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
S55	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SFN	11/02/2014	13/02/2014	Cổ tức bằng tiền	8%	2-2013	14/03/2014			
SFN	11/02/2014	13/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VCC	11/02/2014	13/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						

Nguồn: HSX, HNX


THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên Quỹ	Ngày định giá	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá (VND)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá kỳ trước (VND)	Tăng/giảm NAV trên một đơn vị quỹ so với kỳ trước (%)	Biến động NAV trên một đơn vị quỹ trong năm (VND)	
							Mức cao nhất	Mức thấp nhất
VFF	21/01/2014	0,75%	0,75%	10.494	10.494	3,40%	10.494	9.994
VF1	06/02/2014		0,50%	21.013	20.757	1,23 %	21.017	18.812
VF4	06/02/2014		0,50%	9.408	9.436	-0,03 %	9.436	8.447
VFA	07/02/2014	1,00%	0,50%	7.361	7.312	0,37%	7.404	6.867
VFB	07/02/2014	-	0,50%	10.332	10.307	0,01%	10.332	9.369

LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Hội sở: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: +84 8 3930 2156/ 8 6299 2006

Fax: (84 8) 6291 7986

Phòng Phân tích

Hồ Thị Thanh Huyền - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Đoàn Thị Thanh Trúc - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 314

truc.ntt@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng trong nước

Nguyễn Anh Tuấn – TP, Môi giới 1

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 225

tuan.na@vdsc.com.vn

Lê Vương Hùng – TP, Môi giới 2

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 201

hung.lv@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng nước ngoài và tổ chức

Đặng Thị Lan Hương – Trưởng phòng

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 203

huong.dtl@vdsc.com.vn

Phạm Phong Thành – TP, Môi giới 3

+84 8 3930 2156/ Ext: 219

thanh.pp@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T +84 8 6299 2006
F +84 8 6291 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

T +84 4 6288 2006
F +84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

T +84 058 3820 006
F +84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

T +84 0710 381 7578
F +84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2013.